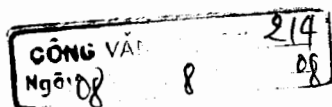


Số: 14 /2008/NQ-HĐND

Buôn Ma Thuột, ngày 11 tháng 7 năm 2008

**NGHỊ QUYẾT**

Về sửa đổi, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 52/2006/NQ-HĐND, ngày 14/12/2006 của HĐND tỉnh về Quy định phân cấp cơ cấu nguồn vốn đầu tư xây dựng trường học và trường dạy nghề công lập



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK  
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP, ngày 18/4/2005 của Chính phủ, về đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục và thể thao;

Căn cứ Nghị quyết số 52/2006/NQ-HĐND, ngày 14/12/2006 của HĐND tỉnh, về quy định phân cấp cơ cấu nguồn vốn đầu tư xây dựng trường học và trường dạy nghề công lập;

Xét Tờ trình số 36/TTr-UBND, ngày 12/6/2005 của UBND tỉnh, về việc đề nghị điều chỉnh một số nội dung Nghị quyết số 52/2006/NQ-HĐND, ngày 14/12/2006 của HĐND tỉnh, về quy định phân cấp cơ cấu nguồn vốn đầu tư xây dựng trường học, trường dạy nghề công lập; Báo cáo thẩm tra số 10/BC-KTNS, ngày 07/7/2008 của Ban Kinh tế - Ngân sách của HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Tán thành, thông qua sửa đổi, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 52/2006/NQ-HĐND, ngày 14/12/2006 của HĐND tỉnh về quy định phân cấp cơ cấu nguồn vốn đầu tư xây dựng trường học, trường dạy nghề công lập như sau:

**I. Sửa đổi, bổ sung điểm 3, khoản I, Điều 1:** Phân loại huyện: Gồm 5 loại:

- a) Đô thị : Thành phố Buôn Ma Thuột;
- b) Loại I : Huyện Krông Pắc;
- c) Loại II : Huyện Cư M'gar, Ea Kar, Krông Búk, Cư Kuin;

- d. Loại III : Huyện Krông Năng, Ea H'leo, Krông Ana;
- e) Loại IV : Huyện Krông Bông, M'Drăk, Ea Súp, Buôn Đôn, Lắk.

**II. Sửa đổi, bổ sung điểm 1c, 1d, 1e, 2, 3, 5a, khoản II, Điều 1:** Quy định phân cấp và cơ cấu nguồn vốn đầu tư:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm 1c, 1d, 1e, khoản II, Điều 1: Đối với trường Trung học phổ thông, như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm 1c: Các huyện loại II: Ngân sách tỉnh đầu tư 75% tổng mức đầu tư công trình, ngân sách huyện và huy động nhân dân đóng góp 25% tổng mức đầu tư;

b) Sửa đổi, bổ sung điểm 1d: Các huyện loại III: Ngân sách tỉnh đầu tư 80% tổng mức đầu tư công trình, ngân sách huyện và huy động nhân dân đóng góp 20% tổng mức đầu tư;

c) Sửa đổi, bổ sung điểm 1e: Các huyện loại IV: Ngân sách tỉnh đầu tư 90% tổng vốn đầu tư công trình, ngân sách huyện và huy động nhân dân đóng góp 10% tổng mức đầu tư.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm 2, khoản II, Điều 1: Đối với Trung tâm giáo dục thường xuyên, như sau:

a) Các huyện loại I: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 35%, vốn chương trình mục tiêu về Giáo dục và đào tạo ít nhất 35% tổng mức đầu tư công trình, còn lại là nguồn ngân sách huyện và huy động nhân dân đóng góp;

b) Các huyện loại II: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 40%, vốn chương trình mục tiêu về Giáo dục và đào tạo ít nhất 40% tổng mức đầu tư công trình, còn lại là nguồn ngân sách huyện và huy động nhân dân đóng góp;

c) Các huyện loại III, IV: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 45%, vốn chương trình mục tiêu về Giáo dục và Đào tạo ít nhất 45% tổng mức đầu tư công trình, còn lại là ngân sách huyện và huy động nhân dân đóng góp.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm 3, khoản II, Điều 1: Đối với các trường Cao đẳng nghề, Trung học nghề, như sau: Ngân sách tỉnh đầu tư 75% tổng mức đầu tư công trình, nguồn huy động nhân dân đóng góp 25% tổng mức đầu tư.

4. Sửa đổi, bổ sung điểm 5a, khoản II, Điều 1: Đối với Trung tâm đào tạo nghề các huyện, như sau:

a) Các huyện loại I: Ngân sách tỉnh đầu tư 70% tổng mức đầu tư công trình, ngân sách huyện và huy động nhân dân đóng góp 30% tổng mức đầu tư;

b) Các huyện loại II: Ngân sách tỉnh đầu tư 75% tổng mức đầu tư công trình, ngân sách huyện và huy động nhân dân đóng góp 25% tổng mức đầu tư;

### **III. Sửa đổi, điều chỉnh điểm 7, khoản II, Điều 1:**

Để thực hiện mục tiêu xây dựng trường chuẩn quốc gia, hàng năm ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách các huyện, thành phố để xây dựng, cải tạo, nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho một số trường học để đạt chuẩn

quốc gia gồm: Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, với mức hỗ trợ 1.200 triệu đồng/huyện.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện và báo cáo HĐND tỉnh tại các kỳ họp; giao cho Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND tỉnh phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện nghị quyết này;

Các dự án khởi công mới từ năm 2009 áp dụng cơ cấu nguồn vốn đầu tư theo nghị quyết này.

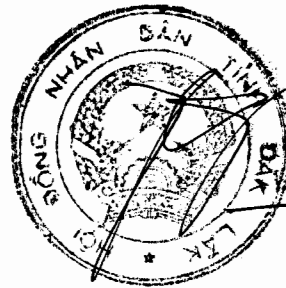
**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khoá VII, kỳ họp thứ 10 thông qua ./.

Nơi nhận: *a. Tuyen*

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ QH;
- Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở: KH&ĐT, XD, TC, TP, NV, GD&ĐT;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh; Website tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**CHỦ TỊCH**



**Niê Thuật**